

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản
quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định 52/2009/NĐ-CP ngày 03/06/2009 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 162/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1722/STC-QLCSG ngày 28/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Tổng giá trị tài sản nhà nước giao cho đơn vị là 79.180.000 đồng (*Bảy chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*), trong đó:

- + Giá trị tài sản quyền sử dụng đất: 0 đồng;
- + Giá trị tài sản nhà cửa, vật kiến trúc: 0 đồng;
- + Giá trị tài sản phương tiện vận tải: 0 đồng;
- + Giá trị tài sản máy móc, thiết bị và tài sản khác: 79.180.000 đồng.

(Có danh mục tài sản nhà nước giao cho đơn vị kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản có trách nhiệm bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước được giao; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Các Giám đốc Sở: Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, KT5. *lu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn



**DANH MỤC TÀI SẢN LÀ TRANG THIẾT BỊ VÀ TÀI SẢN KHÁC
GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 672 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (Cái, chiếc)			GIÁ TRỊ TÀI SẢN GIAO CHO ĐƠN VỊ (ngàn đồng)
						Nguyên giá		Giá trị còn lại	HĐ sự nghiệp		HĐ khác	
						Nguồn NS	Nguồn khác		Kinh doanh	Không KD		
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Máy vi tính						52.580	24.830			5	24.830
2	Máy photo						58.600	21.975			1	21.975
3	Kết sắt						7.000	4.375			1	4.375
4	Bàn làm việc						5.700	3.562,50			1	3.562,50
5	Bộ bàn tiếp khách						13.500	8.437,50			1	8.437,50
6	Tủ đựng tài liệu						11.000	5.500			2	5.500
7	Tài sản vô hình						10.500	10.500			1	10.500
	Tổng cộng:						158.880	79.180			12	79.180

1/6